

Số: 254/KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” (sau đây viết tắt là Đề án); xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 483/STP-PBGDPL ngày 07/8/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tiến độ thực hiện, đảm bảo Đề án được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, tuân thủ yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 471/QĐ-TTg, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và yêu cầu thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện công tác PBGDPL.

2. Yêu cầu

Các hoạt động của Đề án phải được triển khai, thực hiện kịp thời, có tính thiết thực cao; phân công cụ thể nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2020, phấn đấu 100% Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương đều có chuyên trang, chuyên mục PBGDPL để

cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin về pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Năm 2021, 100% Công hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương đều liên kết Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, Cổng thông tin điện tử PBGDPL của Bộ Tư pháp và Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp.

- Huy động rộng rãi mạng viễn thông, mạng xã hội tham gia phục vụ công tác PBGDPL.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường quán triệt, phổ biến, truyền thông về ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL

Tổ chức quán triệt, phổ biến, truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung, yêu cầu phải tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL; xây dựng, củng cố và hình thành thói quen chủ động, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật trên internet.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã (cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (cấp xã) và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Xây dựng, hoàn thiện thể chế phục vụ hiệu quả việc áp dụng CNTT trong công tác PBGDPL

Tiếp tục rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện thể chế nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL trong giai đoạn hiện nay, trọng tâm là: Quy định về trách nhiệm của các ngành, địa phương trong việc tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ công tác PBGDPL (xây dựng hạ tầng công nghệ và vận hành Công hoặc Trang thông tin điện tử để PBGDPL; bố trí nguồn lực thực hiện; đảm bảo an toàn thông tin mạng; cơ chế phối hợp); các quy định khác có liên quan.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tập trung trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

3. Đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL

3.1. Tổ chức rà soát, củng cố, kiện toàn, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ làm công tác PBGDPL, công nghệ thông tin.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Huy động các luật sư, luật gia, những người làm công tác pháp luật, am hiểu pháp luật,... tham gia các hoạt động PBGDPL (nghiên cứu, trao đổi, bình luận, tư vấn,...) triển khai trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.3. Xây dựng, nâng cấp Cổng hoặc Trang thông tin điện tử có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phù hợp, tính năng hiện đại đáp ứng yêu cầu tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.4. Rà soát, xem xét hỗ trợ cấp xã có điều kiện khó khăn trang bị thêm máy vi tính với tính năng hiện đại để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL theo Khoản 7 Mục III Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

3.5. Bố trí, sử dụng hiệu quả ngân sách hàng năm, ưu tiên lồng ghép từ chương trình, đề án, dự án hiện có; chủ động thực hiện các giải pháp tăng cường xã hội hóa, khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển CNTT phục vụ công tác PBGDPL.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Xây dựng, vận hành hiệu quả chuyên mục PBGDPL

4.1. Xem xét đầu tư xây dựng, hoàn thiện chuyên trang, chuyên mục PBGDPL trên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp đáp ứng đầy đủ yêu cầu về vị trí, nội dung và kỹ thuật quy định tại Khoản 2 Mục III Quyết định số 471/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp được kết nối với Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh; Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương phải liên kết với Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

4.2. Xây dựng, vận hành hiệu quả chuyên mục PBGDPL trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương nghiên cứu quy định tại Khoản 2 Mục III Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ để thiết lập nội dung tại Chuyên mục PBGDPL phù với chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác PBGDPL và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Chậm nhất trong Quý II/2020 phải xây dựng được chuyên mục PBGDPL; đảm bảo vận hành hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

5. Liên kết Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia và Cổng thông tin điện tử PBGDPL của Bộ Tư pháp

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

b) Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

6. Nghiên cứu, thực hiện thí điểm áp dụng PBGDPL qua các ứng dụng mạng xã hội, công nghệ viễn thông, thông tin như facebook, điện thoại,...

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thí điểm trong năm 2019 - 2020, nhân rộng trong năm 2021.

7. Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình xuất sắc, có nhiều đóng góp trong thực hiện Đề án

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hoạt động kiểm tra thực hiện hàng năm; Tổng kết trong năm 2021.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1 Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- b) Hướng dẫn các sở, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện Đề án hàng năm.
- c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL tại các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.
- d) Kiểm tra, tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.
- đ) Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

1.2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã:

a) Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Chỉ đạo chuyên môn xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2019 - 2021 và Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả Kế hoạch này.

- Đảm bảo các điều kiện về nguồn lực (nhân lực, kinh phí, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật thông tin,...) để thực hiện Đề án.

- Hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác PBGDPL).

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện số hóa các văn bản, tài liệu PBGDPL trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử; tập huấn, bồi dưỡng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL tại các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu rộng về Đề án.

c) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Tư pháp để thực hiện Đề án hàng năm.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ về công tác PBGDPL, tổ chức quán triệt, phổ biến và triển khai Đề án hiệu quả tại cơ quan, tổ chức mình.

3. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp nghiên cứu, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban: Nội chính, TG - Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các Phó VP;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NC₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Quốc Vinh